

**QUYẾT ĐỊNH**  
**GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI**  
**QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

**Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Vân

Ông Nguyễn Thành Tâm

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 39/2022/QĐST-DS ngày 02/8/2022 Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm đã căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự để đình chỉ giải quyết vụ án “*Tranh chấp chia tài sản chung sau ly hôn*” giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số M đường VC, phường LP, Bảo Lộc, Lâm Đồng.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Vũ Duy N1, sinh năm 1988. Địa chỉ: M, NTV, tổ S, khu phố M, phường TMT, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Anh Trần Đức T, sinh năm 1979. Địa chỉ: Số B PKK, tổ M, phường LP, Bảo Lộc, Lâm Đồng.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Văn B, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số 34 Trần Quốc Toản, phường B’Lao, Bảo Lộc, Lâm Đồng.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1959. Địa chỉ: Số B PKK, tổ M, phường LP, Bảo Lộc, Lâm Đồng.

2. Ông Hồ Sỹ C, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số H LLQ, tổ H, thị trấn LT, Bảo Lâm, Lâm Đồng.

3. Ông Nguyễn Tấn P, bà Trần Thị H. Địa chỉ: A, NVC, LP, Bảo Lộc, Lâm Đồng.

4. Ông Nguyễn Văn P. Địa chỉ: B NĐC, phường LP, Bảo Lộc, Lâm Đồng.

5. Ông Trịnh Xuân H. Địa chỉ: C, LD, LT, Bảo Lâm, Lâm Đồng.

6. Ủy ban nhân dân huyện B.

Tại đơn kháng cáo của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng N và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tấn P đề nghị cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 39/2022/QĐST-DS ngày 02/8/2022 Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm.

### **XÉT THẤY:**

[1] Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng N khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung giữa chị N và anh T gồm các thửa đất: Thửa M, tờ bản đồ H có diện tích 23.313m<sup>2</sup>; Thửa B, tờ bản đồ H có diện tích 6.111,1m<sup>2</sup>; Thửa MB, tờ bản đồ H có diện tích 5.892m<sup>2</sup>; Một phần thửa T, tờ bản đồ H có diện tích 3.424m<sup>2</sup>; Một phần thửa MB, tờ bản đồ H có diện tích 1.945m<sup>2</sup>; Một phần thửa N, tờ bản đồ H có diện tích 1.087m<sup>2</sup> và diện tích suối 929,7m<sup>2</sup> tất cả diện tích đất trên thuộc thị trấn LT, huyện Bảo Lâm. Và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS do Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm cấp ngày 03/10/2019 cho ông Hồ Sỹ C đối với thửa MB, tờ bản đồ H, LT, Bảo Lâm;

- Ông Nguyễn Tấn P yêu cầu anh Trần Đức T, chị Nguyễn Thị Hồng N trả lại cho ông các thửa đất sau: Thửa M, tờ bản đồ H, thị trấn LT, Bảo Lâm có diện tích 23.313m<sup>2</sup>; Thửa B tờ bản đồ H, thị trấn LT, Bảo Lâm có diện tích 6.111,1m<sup>2</sup>. Đồng thời yêu cầu hủy giấy chứng nhận số CA do Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm cấp ngày 09/5/2015 cho chị N, anh T.

[2] Việc Tòa án cấp sơ thẩm ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập ông P với lý do chị N và ông P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 127 Bộ luật tố tụng dân sự là chưa chính xác bởi lẽ:

[2.1] Đối với nguyên đơn chị N (đã có văn bản ủy quyền cho anh Vũ Duy N1 tham gia tố tụng): Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm cho rằng đã triệu tập hợp lệ nguyên đơn chị N vào ngày 13/7/2022 và ngày 21/7/2022 nhưng chị N vắng mặt nên đình chỉ. Tuy nhiên, theo hồ sơ thể hiện vào ngày 13/7/2022 chị N có mặt vì tại biên bản về việc đương sự vắng mặt ngày 13/7/2022 (Bút lục 723) chỉ ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là vợ chồng ông P, bà H vắng mặt, không thể hiện chị N vắng mặt. Vào lúc 9 giờ 00 phút ngày 13/7/2022 (Bút lục 718) Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm còn tổng đạt trực tiếp giấy triệu tập làm việc ngày 21/7/2022 cho chị N và do chị N là người trực tiếp ký nhận tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm. Tại buổi làm việc ngày 21/7/2022 (Bút lục 720) nguyên đơn chị N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông P, bà H mới vắng mặt.

[2.2] Đối với anh Vũ Duy N1 đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ngày 10/12/2021, Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm có giấy triệu tập số 237a đối với anh Vũ Duy N1 theo đó đúng 8 giờ 00' ngày 28/12/2021 ông N1 có mặt tại Tòa án để làm việc. (Tòa án gửi kèm thông báo thụ lý số 237 ngày 02/12/2021). Tòa án đã gửi theo đường Bưu điện nhưng vẫn bản bị hoàn lại với lý do “Có số không tên” (Bút lục 707). Giấy triệu tập gửi cho anh Vũ Duy N1 làm việc vào 8 giờ ngày 13/7/2022 bị hoàn lại với lý do “Đúng số không tên” (Bút lục 705).

[2.3] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tấn P, bà Trần Thị H: Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm cho rằng đã triệu tập hợp lệ ông P, bà H vào ngày 13/7/2022 và ngày 21/7/2022. Tuy nhiên theo hồ sơ thể hiện: Ngày 01/7/2022, Tòa án có giấy triệu tập số 262/GTT-TA cho ông P, bà H theo giấy triệu tập đúng 8 giờ 00 phút ngày 13/7/2022 ông P, bà H có mặt tại Tòa án để làm việc. Giấy triệu tập trên được Thừa phát lại giao cho ông P, bà H ngày 11/7/2022 do chị Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp ký nhận và cam kết giao cho ông P, bà H (Bút lục 722). Ngày 13/7/2022, lúc 08 giờ 30' Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm lập biên bản về việc ông P, bà H không có mặt (Bút lục 723). Tuy nhiên, vào lúc 9 giờ 00' cùng ngày Tòa án đã tổng đạt cho ông P, bà H giấy triệu tập làm việc ngày 21/7/2022. Biên bản tổng đạt trực tiếp tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm do bà H ký nhận. Ngày 21/7/2022, Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm lập văn bản về việc đương sự bà H, ông P, chị N không có mặt tại Tòa án để làm việc (Bút lục 720).

Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tấn P hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 39/2022/QĐST-DS ngày 02/8/2022 Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm là có căn cứ.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận nên chị N và ông P không phải chịu án phí phúc thẩm.

Căn cứ vào điểm c khoản 5 Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tấn P.

**2.** Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 39/2022/QĐST-DS ngày 02/8/2022 Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm để tiếp tục giải quyết vụ án.

**3.** Về án phí dân sự phúc thẩm: chị Nguyễn Thị Hồng N và ông Nguyễn

Tấn P không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Hồng N số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009540 ngày 15 tháng 9 năm 2022 và Hoàn trả cho ông Nguyễn Tấn P số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009541 ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV& THA;
- TAND H. Bảo Lâm;
- Các đương sự (03);
- Lưu: bộ phận lưu trữ, hồ sơ vụ án (03).

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Thanh**